

Số: /KH-TTR

Đồng Nai, ngày tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH
Thanh tra năm 2022

Căn cứ Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 29/5/2014 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;

Căn cứ Quyết định số 1768/QĐ-BTP ngày 25/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 14035/KH-UBND ngày 15/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai công tác ngành thanh tra năm 2022;

Thanh tra Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2022 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kế hoạch công tác thanh tra đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm ở một số lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Tư pháp, đáp ứng mục đích đã đề ra; thanh tra, kiểm tra phải tuân theo pháp luật; đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, kịp thời; không làm cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra. Tăng cường thanh tra công tác quản lý nhà nước và trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ được giao, tập trung vào các lĩnh vực phát sinh nhiều vi phạm, tiêu cực, tham nhũng, nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo, dư luận có nhiều ý kiến.

2. Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ nhiệm vụ phục hồi và phát triển kinh tế. Theo đó, cần tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và các nghị quyết, chỉ thị về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài.

3. Thanh tra các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Tư pháp theo quy định tại Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 29/5/2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Tư pháp.

4. Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý, thu hồi tài sản tham nhũng, các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật. Thực hiện tốt mục tiêu phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, những biểu hiện tiêu cực có liên quan đến tham nhũng, lãng phí trong các hoạt động thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Tư pháp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng nhằm nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng chống tham nhũng.

5. Hoạt động thanh tra phải đảm bảo phù hợp với bối cảnh, tình hình dịch bệnh Covid-19 hiện nay. Nâng cao năng lực và đổi mới cách thức chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ một cách linh hoạt, sáng tạo để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

II. Nội dung kế hoạch

1. Công tác thanh tra, kiểm tra

a) Thanh tra, kiểm tra hành chính

Thanh tra các phòng chuyên môn và tương đương, đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp về việc thực hiện các chính sách, pháp luật, nhiệm vụ được giao thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Tư pháp, việc thực hiện các chương trình, kế hoạch trong năm, bao gồm thanh tra, kiểm tra thực thi công vụ, kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính, thủ tục hành chính gắn với thanh tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

b) Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành

- Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của các tổ chức trong lĩnh vực luật sư, công chứng, chứng thực, đấu giá tài sản, thừa phát lại;

- Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về công tác hộ tịch, chứng thực của Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã.

c) Thanh tra theo nhiệm vụ do cấp trên giao và thanh tra đột xuất

- Thanh tra, kiểm tra theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp.

- Tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra; các tổ công tác theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thanh tra theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

- Thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; thanh tra, kiểm tra phục vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Về đối tượng, nội dung, thời gian, thời hạn, phạm vi thanh tra theo các điểm a, b (nêu trên) có Phụ lục Danh mục các cuộc thanh tra, kiểm tra được ban hành kèm theo.

d) Công tác đôn đốc, kiểm tra sau thanh tra

- Tích cực theo dõi các đơn vị đã từng là đối tượng thanh tra thực hiện và có báo cáo về việc thực hiện các Kết luận thanh tra, Quyết định giải quyết khiếu nại, Kết luận nội dung tố cáo, Quyết định xử lý tố cáo.

- Thành lập Đoàn đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các Kết luận thanh tra.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Quán triệt, chấp hành nghiêm túc các chỉ đạo của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy và UBND tỉnh trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện Luật Tiếp công dân năm 2013; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; Thông tư số 07/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Chính phủ quy định về thẩm quyền, nội dung thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 29/4/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục tham mưu cho Lãnh đạo Sở triển khai thực hiện hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và Văn bản số 6228/UBND-TCD ngày 16/8/2012 của UBND tỉnh Đồng Nai về thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị; theo đó thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định tại Quyết định số 858/QĐ-TTg ngày 14/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới công tác tiếp công dân và Luật Tiếp công

dân; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại và các văn bản quy định quy trình tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, đơn phản ánh liên quan đến khiếu nại, tố cáo và các quy định pháp luật khác có liên quan cụ thể:

- Bố trí lịch và chuẩn bị tốt nội dung, thực hiện nghiêm chế độ tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo Sở theo quy định. Thông qua tiếp công dân, kết hợp công tác tiếp công dân với việc hướng dẫn, tuyên truyền, giải thích chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tham mưu kịp thời về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở; nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Khiếu nại năm 2011 và Luật Tố cáo năm 2018.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện cải cách hành chính trong tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhằm tăng cường công khai, minh bạch trong quá trình giải quyết tạo điều kiện thuận lợi cho người khiếu nại, tố cáo giám sát góp phần nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

- Giải quyết 100% đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đúng thời hạn quy định, không để tình trạng khiếu nại kéo dài, tồn đọng, quá hạn và khiếu nại vượt cấp. Chú trọng theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thi hành quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Thực hiện nghiêm chỉnh, kịp thời các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng

cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng lãng phí; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành luật.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến trong toàn cơ quan các chủ trương, chính sách, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, xác định công chức, viên chức, người lao động Sở Tư pháp phải kiên quyết thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng; xem công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu; theo dõi, đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng trong hoạt động quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức; thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, xây dựng và thực hiện tốt các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, đẩy mạnh cải cách hành chính, thủ tục hành chính; thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt và trả lương, thu nhập qua tài khoản.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc nắm bắt tình hình, phát hiện tham nhũng, tập trung vào các lĩnh vực có nguy cơ tham nhũng, những lĩnh vực công tác nhạy cảm: hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, thực hiện dự án, mua sắm tài sản công; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng để xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng. Thực hiện tốt việc khen thưởng, bảo vệ người tố cáo, tố giác hành vi tham nhũng.

- Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các Trưởng phòng chuyên môn, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở việc thực hiện quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Công tác xây dựng ngành

- Kiện toàn, nâng cao đào tạo, bồi dưỡng xây dựng đội ngũ công chức, thanh tra viên Thanh tra Sở Tư pháp trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh xây dựng văn hóa thanh tra, đạo đức nghề nghiệp thanh tra gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, nâng cao chất lượng thực thi công vụ, xây dựng công chức, thanh tra viên Thanh tra Sở Tư pháp kỷ cương, trách nhiệm, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

- Thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng và theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chức trách, công vụ nhằm kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những

yếu kém, ngăn ngừa vi phạm trong đội ngũ công chức thanh tra; cải tiến lề lối làm việc, cải cách hành chính.

- Chuẩn bị điều kiện tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra do Bộ Tư pháp, Thanh tra tỉnh tổ chức; công chức thanh tra phải thường xuyên tự nghiên cứu cập nhật thông tin pháp luật, học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ, chuyên môn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn và tương đương, các đơn vị trực thuộc Sở tổ chức thực hiện ngay sau khi Kế hoạch này được Giám đốc Sở Tư pháp phê duyệt.

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn xây dựng kế hoạch cụ thể khi tiến hành thanh tra, kiểm tra; đồng thời theo dõi, đôn đốc việc thực hiện, tổng hợp báo cáo kết quả lên Thanh tra Bộ Tư pháp, Thanh tra tỉnh và Giám đốc Sở Tư pháp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Tư pháp;
- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở Tư pháp;
- UBND và Phòng Tư pháp các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa;
- Các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp;
- Các đối tượng thanh tra (*Phụ lục kèm theo*);
- Trang Thông tin điện tử của Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, VP, TTR, HC&BTTP.

CHÁNH THANH TRA

Hồ Quốc Lâm